TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10-CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 98/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 29/5/2026
"Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10-CẦN THƠ

* ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Văn Nhẫn

- Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Nguyễn Văn Sơn

2/. Bà Tăng Thị Bạch Vân

- ***Thư ký ghi biên bản phiên toà***: Bà Lý Hồng Trang, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10-Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Cần Thơ tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Vũ Anh - Kiểm sát viên

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 22/2026/TLST-HNGĐ ngày 13/01/2026, về việc "Tranh chấp ly hôn và nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 242/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/4/2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 205/2026/QĐST-HNGĐ ngày 07/5/2026, giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Bà Lý Thị Dương, sinh ngày 01/01/1988; CCCD: 094188013077, cấp ngày 14/8/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Địa chỉ: ấp An Phú, xã Kế Sách, thành phố Cần Thơ (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn*: Ông Thạch Ri, sinh năm 1979; CCCD: 094079020475 nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Địa chỉ: ấp An Phú, xã Kế Sách, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện ngày 14/11/2025, nguyên đơn bà Lý Thị Dương trình bày*: Vào năm 2011, bà và ông Ri có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Kế Sách, thành phố Cần Thơ. Trong quá trình chung sống bà và ông Ri có 02 con chung tên Thạch Thị Ngọc Quyên, sinh ngày 07/4/2011 (giới tính nữ) và Thạch Thị Duyên, sinh ngày 01/10/2008 (giới tính nữ), hiện đang sống

chung với bà. Thời gian đầu chung sống với nhau hạnh phúc. Tuy nhiên đến giữa năm 2019, bà và ông Ri phát sinh mâu thuẫn, cự cãi với nhau, bất đồng quan điểm sống giữa bà và ông Ri không sống chung với nhau từ năm 2019 cho đến nay không hàn gắn được, từ đó làm cho cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Nhận thấy đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Dương yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 10-Cần Thơ giải quyết cho bà được ly hôn với ông Ri; Về con chung, bà và ông Ri có hai người con chung tên Thạch Thị Ngọc Quyên, sinh ngày 07/4/2011 (giới tính nữ), và Thạch Thị Duyên sinh ngày 01/10/2008 (giới tính nữ), hiện nay đang sống chung với bà và bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi, bà không yêu cầu ông Ri cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản chung và nợ chung không có bà Dương không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Thạch Ri đã được Tòa án thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông Ri đều vắng mặt không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Ri.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Cần Thơ phát biểu ý kiến:

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Thẩm phán tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 như thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định tư cách đương sự, quan hệ tranh chấp, thu thập chứng cứ. Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lý Thị Dương có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, ông Thạch Ri đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng ông Ri vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Tòa án căn cứ vào khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2011, bà Dương và ông Ri có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Kế Sách, thành phố Cần Thơ. Trong quá trình chung sống bà Dương và ông Ri có 02 con chung tên Thạch Thị Ngọc Quyên, sinh ngày 07/4/2011 (giới tính nữ) và Thạch Thị Duyên sinh ngày 01/10/2008 (giới tính nữ), hiện đang sống chung với bà Dương. Thời gian đầu chung sống với nhau hạnh phúc. Tuy nhiên đến giữa năm 2019, bà Dương và ông Ri phát sinh mâu thuẫn, cự cãi với nhau, bất đồng quan điểm sống, giữa bà Dương và ông Ri không sống chung với nhau từ năm 2019 cho đến nay không hàn gắn

được, từ đó làm cho cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Nhận thấy đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Dương yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ giải quyết cho bà được ly hôn với ông Ri. Thì thấy rằng: Hôn nhân giữa bà Dương và ông Ri đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, không có biện pháp hàn gắn tình cảm, không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Dương, cho bà Dương và ông Ri được ly hôn để mỗi người tạo lập cuộc sống mới.

[3] Về con chung: Bà Dương và ông Ri có hai người con chung là tên Thạch Thị Ngọc Quyên, sinh ngày 07/4/2011 (giới tính nữ) và Thạch Thị Duyên sinh ngày 01/10/2008 (giới tính nữ), hiện đang sống chung với bà Dương, bà Dương yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung đến đủ 18 tuổi, ông Ri không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Dương không yêu cầu. Xét thấy, yêu cầu của bà Dương là phù hợp với điều kiện thực tế và quy định của pháp luật, hiện nay cháu Quyên và cháu Duyên đang sống chung với bà Dương, nên rất cần sự chăm sóc của mẹ, theo nguyện vọng của cháu Quyên và cháu Duyên là muốn được sống chung với mẹ. Từ đó, yêu cầu của bà Dương được trực tiếp tục nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn, ông Ri không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với ông Ri vắng mặt và cũng không có ý kiến gì hay có văn bản gì đến vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung, do đó yêu cầu của bà Dương là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Dương trình bày không có, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Bà Lý Thị Dương phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 39 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thị Dương.

1/. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Thị Dương được ly hôn với ông Thạch Ri.

2/. Về con chung: Thạch Thị Ngọc Quyên, sinh ngày 07/4/2011 (giới tính nữ), và Thạch Thị Duyên sinh ngày 01/10/2008 (giới tính nữ) cho bà Lý Thị Dương trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi, ông Thạch Ri không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Dương không yêu cầu. Dành quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung cho ông Ri không ai được quyền ngăn cản.

3/. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lý Thị Dương trình bày không có, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4/. Về án phí: Bà Lý Thị Dương phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0000329, ngày 07/01/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Ông Ri không phải chịu án phí sơ thẩm.

5/. Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

6/. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 10-Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 10-Cần Thơ;
- UBND xã Kế Sách, TP. Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Nhẫn